

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2021/HSST**
Ngày: 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Phan Quang Sơn**
Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thanh và ông Nguyễn Quốc Tú**
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Thị An** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: **ông Phan Anh Tài**- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2021 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64 ngày 01/9/2021 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn C – tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 01/02/1999; Nơi ĐKKTT: Xóm 4 - xã Nghĩa B – Tân K – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Văn T – sinh năm 194 và bà Nguyễn Thị T– sinh năm 194; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có; Nhân thân: ngày 29/10/2009 bị TAND huyện Tân K xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 29/7/2010 bị TAND huyện Thanh Chương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; ngày 31/12/2010 bị TAND thành phố Vinh xử phạt 06 tháng tù về tội “trốn khỏi nơi giam”; ngày 17/01/2017 bị TAND quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019 đã được xóa án tích. Chức vụ đảng, đoàn thể: không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Văn L – tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 26/6/198; Nơi ĐKKTT: Xóm Vạn L 1 – xã Nghĩa L – Nghĩa Đàn – Nghệ An; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Văn D sinh năm 1963 và bà Phạm Thị B sinh năm 1964; vợ: Hồ Thị C sinh năm 1984 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất

sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: chưa có. Chúc vụ đảng, đoàn thể: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy nên trưa ngày 19/5/2021, Nguyễn Văn C đi đến nhà Nguyễn Văn Tân sinh năm 1982 trú tại xóm 4, xã Nghĩa Bình, Tân Kỳ để chơi thì có gặp Tân và hai người đàn ông lạ mặt đang ngồi uống nước tại nhà Tân. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Cường đang ở nhà Tân thì Cường thấy Nguyễn Văn L, sinh năm 1985 trú tại xóm Vạn Lộc 1, xã Nghĩa Lộc điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu honda Dream màu đỏ cam, không biển kiểm soát đến nhà Tân chơi. Tại nhà Tân, C thấy L vừa xuống xe thì L dùng tay trái lấy từ trong túi quần phía trước bên trái của Lương một gói ni lông màu xanh có chứa ma túy rồi L đi vào nhà Tân. Sau đó C đã xin ma túy của Tân để sử dụng thì được Tân cho 01 gói giấy lót bạc, mặt bên ngoài màu trắng, bên trong có chứa ma túy nhưng C không biết số lượng bên trong. Sau khi xin được ma túy thì C mượn chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Novo mang BKS 37B1 – 178.07 màu đỏ đen của Nguyễn Văn Tân để đi công việc và Cường đã điều khiển trên đường mòn Hồ Chí Minh hướng từ Nghĩa Bình, Tân Kỳ về hướng Thái Hòa, khi đi C cầm gói ma túy vừa xin được ở bàn tay phải. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi C đang đứng tại quán cơm Vân Luyến tại ngã tư Đồng Lào, xã Nghĩa Lộc thì bị lực lượng công an huyện Nghĩa Đàn phối hợp với Công an xã Nghĩa Lộc phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thấy Công an áp sát thì Nguyễn Văn C đã vứt 01 gói giấy bạc đang cầm tại lòng bàn tay phải xuống đất, gói giấy bạc rơi cách bánh trước xe máy của C khoảng 60cm. Tổ công tác đã kiểm tra gói giấy lót bạc, kích thước 2x1x0,5cm nói trên thì phát hiện bên trong có 03 viên dạng nén hình tròn màu hồng. Nghi là ma túy nên tổ công tác đã lập biên bản đưa người và tang vật về trụ sở để làm rõ. Quá trình làm việc C khai nhận số ma túy trên C xin của Nguyễn Văn Tân, đồng thời khai báo có nhìn thấy Nguyễn Văn L sinh năm 1985 trú tại xóm Vạn Lộc 1, xã Nghĩa Lộc đang có hành vi tàng trữ 01 gói hồng phiến. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn tiến hành xác minh và phát hiện L tại quán xe máy Cường Hồng tại xóm Hải Đồng, xã Nghĩa Lộc vào chiều ngày 19/5/2021. Khi CQĐT yêu cầu L về trụ sở làm việc thì L đã dùng tay trái lấy từ trong quần bò phía trước bên trái ra 01 gói ni lông màu xanh kích thước 9x6x0,2cm ném xuống nền bê tông cách vị trí Lương đứng khoảng 1,5m, tổ công tác đã thu giữ gói ni lông màu xanh nói trên và phát hiện bên trong có chứa 03 viên nén hình tròn, trong đó có 01 viên màu xanh và 02 viên màu hồng. CQĐT đã đưa người và tang vật về trụ sở làm việc. Nguyễn Văn L khai nhận L mua 03 viên ma túy dạng nén hình tròn này của một người đàn ông không rõ tên khoảng 40 tuổi, người gầy, cao khoảng 1,65m, gần khu vực nhà máy gạch tuynnel Nghĩa Lộc với

giá 200.000đ để về sử dụng. Các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C nghi là ma túy hồng phiến có khối lượng 0,2 gam. Số viên nén hình tròn màu hồng, màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn L có khối lượng 0,19gam

Tại kết luận giám định số 768/KL – PC 09 ngày 25 tháng 5 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: các viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn C gửi tới giám định là methamphetamine; các viên nén màu xanh nõn chuối và màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn L là methamphetamine.

Cáo trạng số 48/VKS – HS ngày 09/8/2021 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với bị cáo như sau: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 15 đến 18 tháng tù; xử phạt Nguyễn Văn L từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định của các bị cáo.

Đối với người đàn ông lạ mặt cao khoảng 1m 65 người gầy, không rõ tên khoảng 40 tuổi đặc điểm như mô tả của bị cáo Lương khai thì cơ quan chức năng đã xác minh nhưng chưa có kết quả. Lúc nào xác minh được sẽ xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Văn Tân là người mà Nguyễn Văn C khai được anh Tân cho ma túy, quá trình điều tra đã làm rõ lời khai nhưng không có căn cứ để xử lý. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu honda Draem màu sơn đỏ cam, không biển kiểm soát mà bị cáo Lương dùng để đi sau đó bị thu giữ thì đây là phương tiện của bị cáo tuy nhiên do chiếc xe không có giấy tờ, không có BKS nên cần giao chiếc xe này cho Cơ quan Công an để giải quyết theo quy định. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Novo màu sơn đỏ đen, mang BKS 37B1 – 187.07 là tài sản của anh Nguyễn Văn Tân khi anh Tân cho Cường mượn anh Tân không biết C mượn xe đi đâu, làm gì nên không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn đã làm thủ tục trả chiếc xe cho anh Nguyễn Văn Tân.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, vật chứng đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Từ đó xác định được vào ngày 19/5/2021 khi Nguyễn Văn C đang đứng tại một quán ăn gần ngã tư Đồng Lào, xã Nghĩa Lộc trên đường mòn Hồ Chí Minh thì bị lực lượng công an Nghĩa Đàn kiểm tra, khi bị phát hiện thì Nguyễn Văn C đã dùng tay phải ném 01 gói giấy bạc màu trắng xuống đất thì bị lực lượng công an khống chế, thu giữ 01 gói bên ngoài là giấy bạc màu trắng do Cường vớt ra bên cạnh bánh trước chiếc xe máy đang đi của C và sau này được kết luận là methamphetamine. Từ lời khai của C, Cơ quan Điều tra còn bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán sửa xe máy Cường Hồng thuộc xóm Hải Đồng, xã Nghĩa Lộc. Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng quy kết là có căn cứ.

Xét tình hình tội phạm ma túy đang diễn biến phức tạp và chưa có chiều hướng giảm nên cần đưa vụ án ra xét xử kịp thời và nghiêm là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, các bị cáo ý thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy gây nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do bản chất ăn chơi, đua đòi không biết làm chủ bản thân đã đẩy các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước đối với chất ma túy. Việc sử dụng ma túy trái phép gây tác hại xấu đến sức khỏe, làm suy thoái đạo đức, làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng tuy nhiên bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân rất xấu, đã 04 lần bị TAND tuyên phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho mình mà tiếp tục phạm tội vì vậy cần lên một mức án thật nghiêm minh hơn để xử phạt bị cáo.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, bổ mẹ bị cáo Nguyễn Văn C là người có công với nhà nước được tặng huân chương, bị cáo tích cực hợp tác với CQĐT trong việc phát hiện tội phạm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm(s khoản 1 điều 51 BLHS đối với Nguyễn Văn L) và điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn (đối với bị cáo L) và cần xử bị cáo C hình phạt nghiêm hơn mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện, thu nhập thấp nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật vụ án: Xét thấy 02 gói ma túy thu của các bị cáo (số còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định) là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Giao chiếc xe máy honda nhãn hiệu Dream màu đỏ cam không biển kiểm soát cho Cơ quan công an huyện Nghĩa Đàn tiếp tục giải quyết theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s, t khoản 1, 2 điều 51, điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 19/5/2021.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo là ngày 19/5/2021.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành kích thước 22 x 12 cm phía trước phong bì thư có ghi “vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C ngày 19/5/2021”; 01 phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành kích thước 22 x12 cm, phía trước phong bì thư có ghi “vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn L ngày 19/5/2021”. Giao chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Draem màu sơn đỏ cam, không biển kiểm soát cho cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn giải quyết theo thẩm quyền. Đặc điểm cụ thể các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn ngày 10/8/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi các bị cáo có HKTT;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án

Phan Quang Sơn